

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán, thiết kế

Công trình: Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2024

Đơn vị: Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Cát

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh;

Căn cứ Quyết định 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt, kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4857/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh suất đầu tư trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng môi trường cảnh quan trên địa bàn tỉnh.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 352/TTr-SNN ngày 27/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình: Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2024 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Cát, với nội dung sau:

1. Địa điểm, diện tích trồng rừng

a) Địa điểm: Khoảnh 2, tiểu khu 269, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

b) Diện tích: 15,83 ha.

2. Các biện pháp kỹ thuật

a) Xử lý thực bì: Xử lý thực bì theo băng.

b) Cuốc hố kích thước: 40 x 40 x 40 cm.

c) Loài cây trồng: Thông Caribê (*Pinus caribaea*), Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*).

d) Mật độ trồng: 1.600 cây/ha (1.066 Thông + 534 Keo).

đ) Phương thức trồng: Hỗn giao Thông + Keo (cứ 2 hàng Thông trồng xen 1 hàng Keo).

e) Chăm sóc, bảo vệ rừng trồng:

- Số năm chăm sóc: 4 năm kể cả năm trồng mới.

- Số lần chăm sóc: 6 lần/ 4 năm, cụ thể: Chăm sóc năm thứ nhất (năm trồng mới): 01 lần; chăm sóc năm thứ hai: 02 lần; chăm sóc năm thứ ba: 02 lần; chăm sóc năm thứ tư: 01 lần.

3. Tổng dự toán kinh phí: 1.376.159.621 đồng (Một tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, một trăm năm mươi chín nghìn, sáu trăm hai mươi một đồng), trong đó:

a) Chi phí xây dựng: 1.206.375.668 đồng.

b) Chi phí quản lý dự án: 36.191.275 đồng.

c) Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 68.061.259 đồng.

d) Chi phí dự phòng (5%): 65.531.419 đồng.

4. Nguồn vốn: Số tiền từ tổ chức, doanh nghiệp nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Bình Định theo chủ trương của UBND tỉnh về việc trồng rừng thay thế bằng hình thức nộp tiền khi chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể:

a) Dự án Nghĩa trang nhân dân Nam An Nhơn tại xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn, diện tích: 5,83 ha; kinh phí: 506.823.158 đồng (văn bản số 6520/UBND-TH ngày 09/9/2023).

b) Dự án khai thác đất làm vật liệu san lấp phục vụ thi công Dự án xây dựng công trình đường cao tốc Bắc - Nam, tại mỏ đất TDVC07, xã Canh Hiền, huyện Vân

Canh của Tổng Công ty xây dựng số 1 - CTCP, diện tích: 10,0 ha; kinh phí: 869.336.463 đồng (văn bản số 6521/UBND-TH ngày 09/9/2023).

5. Tiến độ giải ngân: Từ năm 2024 - 2027.

- | | |
|--------------|-------------------|
| a) Năm 2024: | 784.976.863 đồng. |
| b) Năm 2025: | 301.922.428 đồng. |
| c) Năm 2026: | 226.189.796 đồng. |
| d) Năm 2027: | 63.070.534 đồng. |

6. Thời gian nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày phê duyệt dự toán, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn; Tổng Công ty xây dựng số 1 - CTCP nộp đủ số tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh theo quy định.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho các đơn vị số tiền phải nộp và thời gian nộp tiền về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng; phối hợp với Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Cát triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát; Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Cát; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn; Tổng Công ty xây dựng số 1 - CTCP và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh,
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh